

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày 20-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đạo.

Ông Phan Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐ-HSST ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị H, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1966, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C và bà Dương Thị H; có chồng: Dương Hữu B; con: Có 02 con; tiền án; tiền sự: Không có; về nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật và bị xử lý lần nào; bị bắt tạm giữ ngày 06/3/2022, tạm giam ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

2. Dương Công V, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1974, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ2, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; là Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ thôn Đ2, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, (đã bị khai trừ theo Quyết định số 36-QĐ/UBKTHU ngày 07/12/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện Ủy Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn); trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công V2 và bà Dương Thị N; có vợ: Dương Thị Q; con: Có 02 con; tiền án; tiền sự: Không có; về nhân thân:

Chưa vi phạm pháp luật và bị xử lý lần nào; bị bắt tạm giữ ngày 05/3/2022, tạm giam ngày 08/3/2022 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1, Ông Dương Công V2, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn Đ2, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2, Chị Hoàng Thị H2, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3, Anh Dương Hữu B, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4, Anh Dương Công C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

5, Anh Dương Công T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021 Hoàng Thị H, sinh năm 1966, trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn bắt đầu gieo hạt cây thuốc phiện tại Lân Khoản, thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, H chăm sóc cây thuốc phiện đến tháng 2/2022 thì cây thuốc phiện có quả. Khoảng 19 giờ ngày 04/3/2022, Dương Công V, sinh năm 1974, trú tại thôn Đ2, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại cho Hoàng Thị H hỏi H có cây thuốc phiện đã có quả bán không, H nói có, V đặt mua 100kg, H nói giá là 300.000 đồng/1kg, V đồng ý và hẹn chiều tối ngày 05/3/2022 H giao cây thuốc phiện cho V tại khu vực Đèo Cuối thuộc thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sáng ngày 05/3/2022, H đến Lân Khoản nhổ toàn bộ cây thuốc phiện đã trồng tại Lân Khoản được 100kg, H buộc cây thuốc phiện làm 04 bó và cho vào 04 bao tải màu đen, khi đó H gặp 03 người đàn ông (H không quen biết) đi rừng về nên H thuê những người này vác cây thuốc phiện ra thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, tiền công là 150.000 đồng/người; H vác 01 bao, 03 người đàn ông vác 03 bao ra đến khu vực Đèo Cuối thuộc thôn L, xã H, huyện B thì dừng lại ở cạnh đường để chờ V đến.

Khoảng 18 giờ ngày 05/3/2022, V điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 30E-99016 đến thôn L thì thấy H và 03 người đàn ông chờ ở ven đường cùng 04 bó cây thuốc phiện được bọc bằng bao tải màu đen, V mở cốp xe ô tô để H và 03 người đàn ông mỗi người vác một bao cây thuốc phiện lên cốp V hỏi H có đủ số lượng cây thuốc phiện không, H trả lời là đủ, V đưa cho H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nhận tiền xong H và 3 người đàn ông đi về còn V chuẩn bị chở cây thuốc phiện về nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn phát hiện và bắt quả tang. Sau khi H vừa rời khỏi địa điểm giao nhận cây thuốc phiện với V được khoảng 100m, H nhìn lại thì thấy V bị Công an bắt, H sợ nên đã bỏ chạy lên trên Đèo Cuối thuộc thôn L thì H trả tiền công cho 03 người đàn ông vác thuê cây thuốc phiện, mỗi người số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi

ng nghìn đồng), sau đó 3 người đàn ông đi đâu H không biết, còn H đến nhà mẹ đẻ ở thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ngủ. Đến 17 giờ ngày 06/3/2022 H đến Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đầu thú và giao nộp số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) do bán cây thuốc phiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Công V và Hoàng Thị H nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Tại biên bản cân kiểm tra ngày 05/3/2022 của Tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xác định cây thuốc phiện có khối lượng là 102kg; quả thuốc phiện có khối lượng là 13,2kg.

Ngày 06/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn trưng cầu giám định để xác định vật chứng thu giữ có phải là cây thuốc phiện và quả thuốc phiện tươi hay không. Tại Kết luận giám định số 103/KL- KTHS ngày 08/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“40 cây thảo mộc tươi bao gồm rễ, thân, lá, có chiều dài khoảng 1,2m gửi giám định đều là cây thuốc phiện; các quả tươi màu xanh, hình cầu, có núm ở đỉnh, cuống quả phình ra ở chỗ nối với thân cây gửi giám định đều là quả Thuốc phiện”*.

Ngày 25/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn trưng cầu giám định để xác định số tiền Hoàng Thị H giao nộp là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành hay tiền giả. Tại Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 02/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật”*.

Bản Cáo trạng số 113/CT-VKSLS-P2, ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố: Bị cáo Hoàng Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Dương Công V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố; bị cáo Hoàng Thị H khai nhận tại phiên tòa: Bị cáo tự trồng, chăm sóc cây thuốc phiện và bán cây, quả thuốc phiện cho bị cáo Dương Công V, ngoài ra bị cáo không bán cây, quả thuốc phiện cho ai khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phân công thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Dương Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm m, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm k, khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50, 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Công V từ 03 (năm) 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) được niêm phong trong một bì thư; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đồng nhạt, IMEI: 359674101666849, IMEI2: 359674101666856, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen số máy NN522LL/A, số seri FYQXDIDLHFY7, bên trong lắp sim số 0949345892 cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan ông Dương Công V2: 01 xe ô tô Toyota innova, biển kiểm soát 30E - 99016 xe cũ đã qua sử dụng, số máy 1TR6874063, số khung 43G1A9263898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 411292 mang tên Nguyễn Mạnh C.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị H 01 sim điện thoại số 0946594364.

Các bị cáo, người liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H2 vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã có lời khai trong hồ sơ, đây đã là phiên tòa xét xử lần thứ hai. Bị cáo, người liên quan và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 05/3/2022 tại khu vực Đèo Cuối thuộc thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Thị H đã bán cho Dương Công V 102kg cây thuốc phiện tươi, trong đó có 13,2kg quả thuốc phiện tươi với giá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để V mang về ngâm rượu. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 251 Bộ

luật hình sự; bị cáo Dương Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[3] Cáo trạng số 113/CT-VKSLS-P2, ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy quả thuốc phiện, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi nua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy quả thuốc phiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu cá nhân, và vì động cơ vụ lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là vi phạm pháp luật nên cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Thị H tự giác ra đầu thú; bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Đình C được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Dương Công V tích cực tham gia phòng chống tội phạm tại địa phương được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B tặng giấy khen Đã có thành tích đột xuất trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm giữ gìn trật tự an toàn xã hội; bị cáo cũng tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để sớm làm sáng tỏ vụ án nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có ông nội là ông Dương Quốc A được chính phủ tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến thắng hạng ba, bố đẻ là ông Dương Công V2 được Ban chấp hành hội nông dân Việt Nam tặng bằng khen, Ủy ban trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam, Ban chấp hành trung ương Hội nông dân Việt Nam tặng Kỷ niệm chương, bản thân bị cáo được Ủy ban nhân dân xã Q tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Cựu chiến binh gương mẫu nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo Hoàng Thị H là người thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy là cây, quả thuốc phiện để có tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, bị cáo đã trồng cây thuốc phiện để bán. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự, nhưng cũng xem xét đến hành vi phạm tội của bị cáo là vụ lợi, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình nên cũng xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo Dương Công V là người mua cây, quả thuốc phiện về để ngâm rượu phục vụ nhu cầu cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự, nhưng cũng xem xét đến hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình nên cũng xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt, áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội và sớm được trở về hòa nhập cùng cộng đồng, đoàn tụ với gia đình và làm người có ích cho xã hội. Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Đối với nội dung Hoàng Thị H khai tại cơ quan điều tra: Ngày 01/3/2022 Hoàng Thị H2, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là người gọi điện thoại giao dịch với H để mua 50kg cây thuốc phiện với số tiền là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và ngày 04/3/2022 H2 cũng là người gọi điện thoại giao dịch với H để mua 100kg cây thuốc phiện với giá tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), H2 hẹn chiều tối ngày 05/3/2022 giao nhận cây thuốc phiện tại Đèo Cuối thuộc thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Cả 02 lần H bán cây thuốc phiện cho H2 thì đều do H2 gọi điện thoại đặt mua với H, V là người nhận cây thuốc phiện và trả tiền cho H; cả hai lần H2 đặt

mua cây thuốc phiện với H thì đều đã giao dịch thành công. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành triệu tập ghi lời khai và tiến hành đối chất giữa Hoàng Thị H2 với Hoàng Thị H. Tuy nhiên, H2 không thừa nhận về việc có liên quan đến hành vi mua bán cây thuốc phiện của H và V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành thu giữ lịch sử cuộc gọi đi, đến của các số điện thoại 0783.175.510, 0946.594.364 của H sử dụng; số 0949.345.892 của V sử dụng nhưng không có lịch sử liên lạc với các số 0844.431.866, 0833.164.181, 0963.623.033 do H2 sử dụng. Dương Công V cũng khẳng định chỉ được mua cây thuốc phiện với H một lần và bị bắt quả tang và H2 không liên quan đến quan hành vi phạm tội của V. Do đó, không đủ căn cứ để xử đối với Hoàng Thị H2. Tại phiên tòa bị cáo H cũng khai nhận là bị cáo chỉ bán cây, quả thuốc phiện một lần cho một mình bị cáo V, ngoài ra không bán cho ai khác.

[11] Đối với nội dung Hoàng Thị H khai tại cơ quan điều tra: Dương Hữu B (chồng của bị cáo H), sinh năm 1968, trú tại: thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Dương Công C (con rể của bị cáo) sinh năm 1994, Dương Công T (bố của C) sinh năm 1972, cùng trú tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là những người được cùng với H cuốc đất, trồng cây thuốc phiện, nhổ và vác cây thuốc phiện từ Lân Khoản ra thôn L để bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành triệu tập ghi lời khai và đối chất giữa Dương Hữu B, Dương Công C và Dương Công T với bị cáo Hoàng Thị H. Tuy nhiên, Dương Hữu B, Dương Công C và Dương Công T không thừa nhận về việc có liên quan đến hành vi phạm tội của H. Mặt khác, Hoàng Thị H thay đổi lời khai cho rằng ông B, ông C và ông T không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Dương Hữu B, Dương Công C và Dương Công T. Tại phiên tòa bị cáo H khai chỉ một mình bị cáo trồng, chăm sóc và mang cây, quả thuốc phiện bán cho bị cáo V.

[12] Đối với ba người đàn ông do Hoàng Thị H thuê vác cây thuốc phiện từ Lân Khoản ra thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do H và V đều không biết tên, địa chỉ của ba người này nên không đủ cơ sở điều tra xác minh làm rõ, sau có đủ căn cứ sẽ xử lý ở một vụ án khác.

[13] Về vật chứng của vụ án:

1094 (một nghìn không trăm chín mươi bốn) cây thuốc phiện tươi, có tổng khối lượng là 102 kg, trong đó quả tươi có khối lượng là 13,2 kg là của bị cáo H bán cho bị cáo V. Ngày 10/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với 1.054 cây thuốc phiện tươi và 9,2 kg quả thuốc phiện tươi bằng hình thức tiêu hủy (khối lượng còn lại đã sử dụng cho giám định hết).

01 xe ô tô Toyota innova, biển kiểm soát 30E - 99016 xe cũ đã qua sử dụng, số máy 1TR6874063, số khung 43G1A9263898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 411292 mang tên Nguyễn Mạnh C là của ông Dương Công V2 bố của bị cáo Dương Công V, bị cáo V lấy xe đi chở cây, quả thuốc phiện ông

Dương Công V2 không biết nên trả lại chiếc xe và giấy đăng ký xe cho ông Dương Công V2.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen số máy NN522LL/A, số seri FYQXDIDLHFY7, bên trong lắp sim số 0949345892, cũ đã qua sử dụng là của bị cáo Dương Công V đã sử dụng để liên lạc mua cây, quả thuốc phiện nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đồng nhạt, IMEI: 359674101666849, IMEI2: 359674101666856 là của bị cáo Hoàng Thị H đã sử dụng để liên lạc mua bán cây, quả thuốc phiện nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Sim điện thoại số 0946594364 là của bị cáo Hoàng Thị H để sử dụng liên lạc hàng ngày, không sử dụng liên lạc bán cây, quả thuốc phiện nên trả lại cho bị cáo Hoàng Thị H.

Số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) được niêm phong trong một bì thư là tiền của bị cáo Hoàng Thị H bán cây, quả thuốc phiện cho bị cáo V mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Thị H;

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50, 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Dương Công V;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Dương Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 06 tháng 3 năm 2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Dương Công V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 05 tháng 3 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) được niêm phong trong một bì thư; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đồng nhạt, IMEI: 359674101666849, IMEI2: 359674101666856, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen số máy NN522LL/A, số seri FYQXDIDLHFY7, bên trong lắp sim số 0949345892 cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan ông Dương Công V2: 01 xe ô tô Toyota innova, biển kiểm soát 30E - 99016 xe cũ đã qua sử dụng, số máy 1TR6874063, số khung 43G1A9263898; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 411292 mang tên Nguyễn Mạnh C.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị H sim điện thoại có số thuê bao là 0946594364.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thị H, Dương Công V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện; Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức